

Bản án số: 187/2020/HSST

Ngày 29/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hải;

Ông Vũ Anh Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị X - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 214/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1984 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn TP, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn Gi: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Đinh Thị Th; Chồng: Đinh Văn H1; Con: 02 con, con lớn sinh 2006, con nhỏ sinh 2011; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị tạm giữ từ 02/9/2020 đến ngày 03/9/2020; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Trần Thị N**, sinh năm 1980 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khôi Z, xã PL, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn Gi: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ và bà Đinh Thị N; Chồng: Tô Hồng S (đã L hôn);

Con: 02 con, lớn sinh 2000, nhỏ sinh 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 103/QĐXP ngày 18/01/2011 của Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc (chưa nộp phạt); Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 256243/QĐXP ngày 15/10/2004 của Công an huyện Sóc Sơn xử phạt 100.000đ về hành vi Bán dâm (đã được xóa); Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. **Chị Nguyễn Thị H2**, sinh năm 1985 (vắng mặt);

2. **Chị Nguyễn Thị L**, sinh năm 1990 (vắng mặt);

3. **Chị Đinh Thị X**, sinh năm 1974 (có mặt);

4. **Anh Đinh Văn Tr**, sinh năm 1979 (có mặt);

5. **Chị Đinh Thị X1**, sinh năm 1980 (có mặt);

6. **Anh Nguyễn Văn Gi**, sinh năm 1983 (có mặt);

Đều cư trú: Thôn TP, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

7. **Chị Đinh Thị L**, sinh năm 1986 (có mặt);

Nơi cư trú: Thôn PL1, xã BH, huyện Đông Anh, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 01/9/2020, Đinh Thị L, Trần Thị N, Đinh Thị X1, Nguyễn Văn Gi đến nhà Nguyễn Thị Ng chơi. Sau đó, N, X1, Gi, L rủ nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh chắn, Ng đồng ý và chuẩn bị bài, đĩa nhựa, bát sứ rồi bảo mọi người vào phòng ngủ ở tầng 1 nhà Ng đánh bạc. Đến khoảng 13h cùng ngày, Nguyễn Thị L, Đinh Văn Tr, Đinh Thị H2, Đinh Thị X đến và cùng tham gia đánh bạc ăn tiền tại chiếu thứ hai. Khoảng 13h30, Nguyễn Thị H3 đến ngồi xem đánh bạc và chia bài cho 02 chiếu bạc một ván. Quá trình đánh bạc, Ng ngồi giữa hai chiếu, có nhiệm vụ chia bài cho các đối tượng đánh bạc, mỗi ván ù các đối tượng sẽ cho Ng từ 5.000đ - 10.000đ là tiền chia bài, dọn dẹp.

Khi các đối tượng đang sát phạt nhau thì bị Công an bắt quả tang, bắt giữ người cùng tang vật. Cụ thể:

- Tại chiều bạc thứ nhất gồm: Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị L, Đinh Văn Tr và Đinh Thị X. Khi tham gia đánh bạc, H2 có 1.000.000 đồng, đánh thua 300.000đ, bị thu giữ 700.000 đồng; L có 1.700.000 đồng, không xác định được thắng thua; Tr có 340.000 đồng, không xác định được thắng thua; X có 150.000 đồng, không xác định được thắng thua. Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 3.100.000 đồng, 02 bộ chắn, 01 bát sứ, 01 chiếu và 02 khay nhựa.

- Tại chiều bạc thứ hai gồm: Đinh Thị X1, Đinh Thị L, Trần Thị N, Nguyễn Văn Gi. Khi tham gia đánh bạc, X1 có 1.100.000 đồng, không xác định được thắng thua; L có 1.200.000 đồng, đánh thua hết; N có 1.000.000 đồng, không xác định được thắng thua; Gi có 630.000 đồng, đánh hòa. Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 3.900.000đ, 02 bộ chắn, 01 bát sứ, 01 thảm và 02 khay nhựa.

Bản cáo trạng số 207/CT-VKS ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ng về tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 322 và bị cáo Trần Thị N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Văn Tr, anh Đinh Thị X, chị Đinh Thị X1, chị Đinh Thị L, anh Nguyễn Văn Gi trình bày: Trưa ngày 01/9/2020, các anh chị cùng tham gia đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh chắn tại nhà bị cáo Ng. Ng chuẩn bị bài, bát sứ, khay nhựa và chia bài cho mọi người đánh bạc, ai ù thì cho Ng từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng tiền chia bài. Khi tham gia đánh bạc, X1 có 1.100.000 đồng, L có 1.200.000 đồng, Gi có 630.000 đồng, X có 150.000 đồng, Tr có 340.000 đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong hồ sơ thể hiện: Trưa ngày 01/9/2020, các chị và Tr, X tham gia đánh chắn ăn tiền tại nhà bị cáo Ng, ngoài ra còn có X1, L, Gi và N tham gia đánh tại chiều thứ 2. Ng chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và chia bài, ai ù thì cho Ng từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng. Khi tham

gia đánh bạc, Hòa có 1.000.000 đồng; L có 1.700.000 đồng. Quá trình đánh bạc có chị H3 đến xem, không tham gia đánh bạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Thị Ng mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gá bạc”, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Thị N mức án từ 8 đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 04 bộ chần, 01 chiếu, 01 thảm, 04 khay nhựa, 02 bát sứ; Tịch thu sung công 7.000.000 đồng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng,

biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14h00 ngày 01/9/2020, Nguyễn Thị Ng đã sử dụng phòng ngủ của gia đình tại thôn TP, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội cho Trần Thị N và các đối tượng đánh bạc nhằm thu tiền hồ với 02 chiếu bạc, cụ thể: Chiếu thứ nhất gồm Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị L, Đinh Văn Tr và Đinh Thị X, thu giữ số tiền 3.100.000đ; chiếu thứ hai gồm Đinh Thị X1, Đinh Thị L, Trần Thị N và Nguyễn Văn Gi, thu giữ số tiền 3.900.000đ, tổng số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 7.000.000đ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ng đã cấu thành tội “Gá bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Đối với Trần Thị N tham gia đánh bạc tại chiếu bạc thứ hai, số tiền thu giữ tại chiếu là 3.900.000đ. Tuy nhiên tại Quyết định số 103/QĐXP ngày 18/01/2011, Công an huyện Sóc Sơn xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thị N về hành vi Đánh bạc, bị cáo chưa được xóa. Vì vậy hành vi đánh bạc lần này của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Thị Ng về tội “Gá bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và Trần Thị N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội, đồng thời làm cho tệ nạn xã hội gia tăng, là nguyên nhân phát sinh những hành vi vi phạm pháp luật khác và làm cho tình hình xã hội thêm phức tạp. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến tính chất hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bố chồng bị cáo Ng là người có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy các bị cáo Ng nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, đồng thời số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn nên thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo N có 01 tiền sự về hành vi bán dâm, đã được xóa và 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc” thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị L, Đinh Văn Tr, Đinh Thị X, Đinh Thị X1, Đinh Thị L, Nguyễn Văn Gi: Do số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc chưa đủ cấu thành tội phạm. Đồng thời H2, L, Tr, X1, L chưa có tiền án, tiền sự; Gi có 01 tiền sự đã được xóa; X có 02 tiền án về tội “Đánh bạc”, bản án đã được xóa nên Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với các đối tượng trên là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị H3 không tham gia đánh bạc nhưng đã thay Ng chia bài cho 02 chiếu bạc một ván nên Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với H3 là phù hợp.

Đối với anh Đinh Văn H1 không biết Ng cho các đối tượng đánh bạc tại nhà và không biết các đối tượng đánh bạc nên Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn không đề cập xử lý.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 và khoản 5 Điều 322 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét thấy bị cáo Ng không có nghề nghiệp, bị cáo N làm ruộng, thu nhập thấp nên không áp dụng.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn thu giữ 04 bộ chắn, 01 chiếu, 01 thảm, 04 khay nhựa, 02 bát sứ. Xét đây là những công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 7.000.000 đồng là tiền bị cáo N và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công.

Đối với số tiền 4.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Ng: Quá trình điều tra xác định được Ng không sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã trả lại cho Ng là phù hợp.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Thị Ng 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gá bạc”. Thời gian thử thách 24(hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Thị Ng cho Ủy ban nhân dân xã MĐ, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Thị N 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 04 bộ chăn, 01 chiếu, 01 thảm, 04 khay nhựa, 02 bát sứ (Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Tịch thu sung công 7.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đường sự.
- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn.
- Công an huyện Sóc Sơn.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng